

# TUYÊN NGÔN VỀ QUYỀN CỦA CÁC DÂN TỘC VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHÍNH PHỦ

## Ban hành như một Bản Định ước về Tôn chỉ Nhân phẩm, Công lý và Trách nhiệm Lịch sử

### Tiền lệ

**Xét rằng** sự tôn trọng nhân phẩm và quyền bình đẳng của mọi thành viên trong đại gia đình nhân loại là nền tảng của tự do, công lý và hòa bình trên thế giới;

**Nhắc lại rằng** chính phủ chỉ có tư cách chính đáng khi bắt nguồn từ ý chí và sự đồng thuận của quốc dân;

**Khẳng định rằng** không một quyền lực nào được phép xâm phạm các quyền tự nhiên của cá nhân hay cộng đồng; **Ưu tư rằng** sự bạo chính vẫn tồn tại nơi nào nhân quyền bị phủ nhận, và sự áp bức sẽ kéo dài khi các tác nhân bên ngoài tiếp tay về chính trị, tài chính hay kinh tế cho các thể chế bạo ngược;

**Quyết tâm rằng** mọi hành vi của các quốc gia, định chế và tập đoàn đều phải chịu sự phán xét của lịch sử;

**Bản Tuyên ngôn này được công bố như một chuẩn mực phổ quát cho mọi dân tộc và chính phủ.**

### Điều 1 — Nhân phẩm Tự nhiên

Mọi người sinh ra đều tự do và bình đẳng về nhân phẩm và quyền lợi. Những quyền này mang tính phổ quát, bất khả xâm phạm và không một chính phủ, định chế hay quyền lực nào có thể tước đoạt.

### Điều 2 — Mục đích của Chính phủ

Chính phủ được thiết lập để phục vụ công dân. Nhiệm vụ trọng yếu là:

- Bảo vệ mạng sống
- Duy trì công lý
- Bảo tồn các quyền tự do căn bản
- Bảo đảm sự an lạc cho quốc dân

Bất kỳ chính phủ nào hãm hại chính quốc dân mình đều vi phạm các nguyên tắc cai trị chính đáng.

### Điều 3 — Cấm chỉ Hành vi Xâm phạm Thường dân

Không một quốc gia, quyền lực hay định chế nào được phép:

- Gây tổn hại cho thường dân
- Trấn áp sự biểu đạt ôn hòa
- Hạn chế các quyền tự do căn bản
- Sử dụng bạo lực, đe dọa hoặc cưỡng bách đối với quần chúng

Những hành vi trên cấu thành sự vi phạm các quy chuẩn nhân quyền quốc tế.

### Điều 4 — Quyền Cầu tìm Sự Thay đổi Ôn hòa

Nơi nào quyền lợi bị khước từ và công lý bị ngăn trở, quốc dân giữ quyền:

- Tự do ngôn luận
- Hội họp ôn hòa
- Tổ chức tập thể
- Đòi hỏi trách nhiệm giải trình
- Theo đuổi sự thay đổi thể chế một cách hợp pháp và thái bình

Quyền này dựa trên tôn chỉ dân tộc tự quyết đã được luật pháp quốc tế công nhận.

### Điều 5 — Lên án sự Bạo chính và Áp bức

Bạo chính, được định nghĩa là sự vi phạm nhân quyền có hệ thống bởi kẻ cầm quyền, là điều bất tương dung với các nguyên tắc nhân phẩm và công lý quốc tế. Mọi hình thái áp bức — từ chính trị, kinh tế đến văn hóa hay thể chất — đều bị bản Tuyên ngôn này lên án.

### Điều 6 — Trách nhiệm của Cộng đồng Quốc tế

Các quốc gia, tập đoàn và định chế tài chính cố tình hỗ trợ các thể chế áp bức thông qua:

- Mậu dịch
- Các khoản vay
- Đầu tư
- Sự bảo trợ chính trị

Đều phải chia sẻ trách nhiệm về những tổn hại đã gây ra. Những hành vi đó cấu thành sự đồng lõa trong việc vi phạm nhân quyền và sẽ chịu sự lên án của lịch sử.

#### **Điều 7 — Sự im lặng là Đồng lõa**

Việc không lên tiếng chống lại sự áp bức khi có khả năng thực hiện là sự đồng lõa về mặt đạo đức. Thái độ trung lập trước bất công không phải là sự vô tư; đó là sự dửng dưng vào việc duy trì cái ác.

#### **Điều 8 — Trách nhiệm trước Lịch sử**

Mọi hành vi của các chính phủ, định chế và cá nhân — dù là bảo vệ nhân phẩm hay tiếp tay cho áp bức — đều sẽ được lưu truyền trong sử sách.

**Nay tuyên cáo rằng:**

***“Kẻ nào tiếp tay cho bạo chính bằng tiền bạc, mậu dịch hay sự bảo trợ chính trị, sẽ bị hậu thế ghi nhớ và phán xét bởi những hành vi bất lương. Người nào đứng về phía nhân phẩm sẽ được lưu danh bởi lòng can đảm.”***

***Lịch sử sẽ bảo tồn sự thật, và lịch sử không quên bất cứ điều gì.***

#### **Điều 9 — Cam kết Tôn chỉ Hòa bình**

Bản Tuyên ngôn này khẳng định các nguyên tắc ôn hòa, hợp pháp và phi bạo lực là nền tảng cho mọi nỗ lực hướng tới công lý, tự do và nhân phẩm. Không một điều khoản nào trong Tuyên ngôn này được diễn dịch để biện minh cho bạo lực.

#### **Điều 10 — Áp dụng Phổ quát**

Bản Tuyên ngôn này áp dụng cho mọi dân tộc, mọi chính phủ và mọi định chế, không có ngoại lệ. Nhân phẩm là phổ quát. Nhân quyền là phổ quát. Trách nhiệm giải trình là phổ quát.

# TUYÊN NGÔN CỦA QUỐC DÂN VIỆT NAM TRONG, VÀ NGOÀI NƯỚC VỀ NHÂN PHẨM, DÂN TỘC TỰ QUYẾT, VÀ TRÁCH NHIỆM LỊCH SỬ.

Ban hành nhằm khẳng định nhân quyền phổ quát, và nhân phẩm trường tồn của mọi dân tộc.

## Tiền lệ.

**Chúng ta**, quốc dân Việt Nam đang sinh sống tại quê nhà và khắp chốn hải ngoại, **nhắc lại** lịch sử trường kỳ của sức bật dẻo dai, sự kế thừa văn hóa và khát vọng chung về nhân phẩm và công lý, **khẳng định rằng** nhân quyền là giá trị phổ quát, và không một quyền lực nào có thể tước đoạt;

**Nhận diện rằng** nhiều cộng đồng trên thế giới, vẫn đang đối mặt với sự kềm tỏa các quyền tự do căn bản, và **xác nhận rằng** mỗi cá nhân Việt Nam — dù ở trong nước hay tại hải ngoại — đều sẽ chia trọng trách tập thể trong việc bảo tồn các tôn chỉ về công lý, lòng nhân ái và quyền dân tộc tự quyết ôn hòa;

**Ưu tư rằng** sự áp bức vẫn tồn tại, khi các chính phủ hoặc định chế đặt quyền lực lên trên nhân quyền, và khi các tác nhân bên ngoài tiếp tay cho những hệ thống đó, thông qua sự hỗ trợ kinh tế hoặc chính trị;

**Quyết tâm rằng** sự thật phải được bảo tồn cho các thế hệ mai sau, và mọi hành vi của các quốc gia cũng như định chế đều sẽ bị phán xét bởi lịch sử;

**Nay tuyên cáo bản Tuyên Ngôn này, như một khuôn mẫu dẫn dắt cho quốc dân Việt Nam ở khắp mọi nơi.**

## Điều 1 — Nhân phẩm Phổ quát.

Mọi cá nhân sinh ra đều tự do và bình đẳng về nhân phẩm và quyền lợi. Những quyền này là tự nhiên, và không một chính phủ, định chế hay quyền lực nào có thể hủy bỏ.

## Điều 2 — Vai trò của Chính phủ.

Chính phủ tồn tại để bảo vệ quốc dân, không phải để hãm hại họ. Tính chính đáng của chính phủ dựa trên:

- Bảo tồn các quyền tự do căn bản.
- Bảo đảm sự an ninh và an lạc cho quốc dân.
- Tôn trọng nhân phẩm.
- Duy trì công lý.

Bất kỳ chính phủ nào vi phạm những bổn phận này, đều đi ngược lại các nguyên tắc cai trị chính đáng.

## Điều 3 — Bảo vệ Thường dân.

Không một quyền lực nào được phép:

- Gây tổn hại cho thường dân.
- Trấn áp sự biểu đạt ôn hòa.
- Hạn chế các quyền tự do căn bản.
- Sử dụng sự đe dọa hoặc cưỡng bách đối với quần chúng.

Những hành vi đó nghịch lại các quy chuẩn nhân quyền quốc tế.

## Điều 4 — Quyền Dân tộc Tự quyết Ôn hòa.

Mọi dân tộc đều có quyền tự quyết định tương lai chính trị, xã hội và văn hóa của mình, thông qua các phương thức ôn hòa và hợp pháp. Nơi nào quyền lợi bị khước từ, cá nhân và cộng đồng giữ quyền:

- Ngôn luận.
- Hội họp.
- Tổ chức.
- Vận động.
- Cầu tìm sự thay đổi thể chế thái bình.

Tôn chỉ này bắt rễ từ luật pháp nhân quyền quốc tế và áp dụng cho mọi quốc gia.

## **Điều 5 — Trách nhiệm chung của Quốc dân Việt Nam Trong và Ngoài nước.**

Là một dân tộc được gắn kết bởi di sản, lịch sử và căn tính quốc dân Việt Nam — cả ở trong nước lẫn hải ngoại — đều mang một trách nhiệm đạo đức:

- Tôn vinh nhân phẩm.
- Hỗ trợ các nỗ lực vận động ôn hòa.
- Bảo tồn ký ức văn hóa.
- Lên tiếng trung thực về sự bất công.
- Bảo vệ những người yếu thế bằng phương thức hợp pháp.

Tự do của chúng ta bắt buộc chúng ta phải đứng về phía quyền lợi của những người không thể cất tiếng nói.

## **Điều 6 — Lên án sự Áp bức.**

Mọi hệ thống hạn chế các quyền tự do căn bản, hoặc hãm hại người dân đều bất tương dung với nhân phẩm. Mọi hình thái áp bức — chính trị, kinh tế, văn hóa hay thể chất — đều bị bản Tuyên Ngôn này lên án.

## **Điều 7 — Trách nhiệm của các Tác nhân bên ngoài.**

Các chính phủ, tập đoàn và định chế cố tình hỗ trợ các hệ thống áp bức thông qua:

- Mậu dịch.
- Các khoản vay.
- Đầu tư.
- Bảo trợ chính trị.

Đều phải chia sẻ trách nhiệm về những tổn hại gây ra.

***“Những hành vi như trên sẽ bị sử sách ghi lại, lưu truyền và chịu sự phán xét của lịch sử.”***

## **Điều 8 — Sự Im lặng là Đồng lõa.**

Khi nhân quyền bị vi phạm, im lặng không phải là trung lập. Im lặng là tiếp tay cho bất công. Những kẻ giữ thái độ thinh lặng, dù có khả năng lên tiếng, chính là góp phần vào việc duy trì sự bạo ngược.

## **Điều 9 — Bảo tồn Sự thật Lịch sử.**

Quốc dân Việt Nam, trong và ngoài nước, cam kết bảo tồn:

- Sự thật về những trải nghiệm thực chứng.
- Ký ức về những người đã thống khổ.
- Nhân phẩm của những người đã kháng cự ôn hòa.
- Những bài học để dẫn dắt các thế hệ mai sau.

**Nay tuyên cáo:**

***“Kẻ nào tiếp tay cho bạo chính bằng tiền bạc, mậu dịch hay sự bảo trợ chính trị, sẽ bị hậu thế ghi nhớ, và phán xét bởi những hành vi bất lương. Người nào đứng về phía nhân phẩm sẽ được lưu danh bởi lòng can đảm.”***

Lịch sử sẽ bảo tồn sự thật.

## **Điều 10 — Cam kết Tôn chỉ Hòa bình.**

Bản Tuyên Ngôn này khẳng định các nguyên tắc ôn hòa, hợp pháp và phi bạo lực, là nền tảng cho mọi nỗ lực hướng tới công lý, và nhân phẩm. Không một điều khoản nào được diễn dịch để biện minh cho bạo lực.

## **Điều 11 — Cam kết của một Việt Nam Thống nhất,**

Bản Tuyên Ngôn này áp dụng cho mọi cộng đồng Việt Nam — trong và ngoài nước, không phân biệt thế hệ, vùng miền hay bối cảnh xã hội. Chúng ta khẳng định:

- Tính phổ quát của nhân quyền.
- Nhân phẩm của mọi dân tộc.
- Trách nhiệm nói lên sự thật.
- Bản phận phải ghi nhớ.
- Cam kết vận động ôn hòa.

Đây là sự đóng góp chung của chúng ta vào công cuộc tìm kiếm công lý cho toàn nhân loại.